

Số: 71 /QĐ-UBND

Nam Trung, ngày 31 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2022 của xã Nam Trung

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NAM TRUNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của

Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết 40/2023/NQ-HĐND ngày 28/7/ 2022 của Hội đồng nhân dân xã Nam Trung về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách năm 2022

Xét đề nghị của cán bộ tài chính – Kế toán xã ;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2022 của xã Nam Trung (theo các biểu kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn, Ban tài chính tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Các trưởng thôn trong xã;
- Lưu: VT, ...



Nguyễn Văn Bền

Số: 88 /BC-CK

Nam Trung, ngày 31 tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện công khai quyết toán ngân sách xã Nam Trung năm 2022

Kính gửi: - UBND huyện Nam Sách
- Phòng Tài chính- Kế hoạch

Thực hiện quy định tại Quyết định 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp Ngân sách

Thực hiện công văn số 3259/STC-KHNS ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Sở tài chính tỉnh Hải Dương về việc hướng dẫn thực hiện công khai dự toán Ngân sách năm 2022

UBND xã báo cáo kết quả thực hiện công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2022 như sau:

I. Tình hình công khai ngân sách tại đơn vị:

STT	Nội dung công khai	Kết quả thực hiện công khai ngân sách					Ghi chú
		Thực hiện		Hình thức (qua cuộc họp thường niên, niêm yết tại trụ sở, thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng)	Thời gian		
		Có công khai	Không công khai		Đúng thời gian quy định	Chưa đúng thời gian quy định	
01	Cân đối dự toán ngân sách xã	x		Công khai qua cuộc họp thường niên, niêm yết tại trụ sở, thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng	x		
02	Dự toán Thu Ngân sách xã	x		Công khai qua cuộc họp thường niên, niêm yết tại trụ sở, thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng	x		
03	Dự toán chi Ngân sách xã	x		Công khai qua cuộc họp thường niên, niêm yết tại trụ sở, thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng	x		
04	Dự toán chi đầu tư xây dựng cơ bản	x		Công khai qua cuộc họp thường niên, niêm yết tại trụ sở, thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng	x		

	Tỷ lệ % phân chia các khoản giữa các cấp ngân sách		x				

- Nêu những nguyên nhân tại sao chưa công khai ngân sách hoặc đã công khai ngân sách nhưng chưa đúng quy định. *Các biểu công khai chưa đúng mẫu biểu quy định*

II. Tình hình thực hiện công khai tài chính của các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước:

- Số dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước chưa thực hiện công khai: (Không)

- Số dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước thực hiện công khai: 30 công trình, Công khai qua cuộc họp thường niên, niêm yết tại trụ sở, thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng

- Số công trình xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước quyết toán thực hiện công khai: 14 công trình, Công khai qua cuộc họp thường niên, niêm yết tại trụ sở, thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng

III. Tình hình thực hiện công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước:

- Số lượng quỹ có nguồn từ NSNN chưa thực hiện công khai, cụ thể: (Không)

- Số lượng quỹ có nguồn từ NSNN đã thực hiện công khai: ... (nêu rõ công khai có đúng nội dung, hình thức, thời gian không)

IV. Tình hình thực hiện công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân:

- Số lượng quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân chưa thực hiện công khai: Không, cụ thể: (nêu rõ tên quỹ)

- Số lượng quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân đã thực hiện công khai: quỹ, cụ thể: ... (nêu rõ tên quỹ, công khai có đúng nội dung, hình thức, thời gian không)) *Quỹ phòng chống thiên tai, quỹ vì người nghèo, quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ tình thương*

V. Nêu những nguyên nhân tại sao chưa công khai hoặc đã công khai nhưng chưa đúng quy định của các cơ quan, đơn vị thuộc huyện.

Các biểu công khai chưa đúng mẫu biểu quy định

Nơi nhận:

- Phòng Tài chính- KH
- Lưu.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên & đóng dấu)



CHỦ TỊCH

NGUYỄN VĂN BÈN

QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số: 74 /QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2023 của UBND xã Nam Trung)

Đơn vị: 1.000 đồng

NỘI DUNG	DỰ TOÁN			QUYẾT TOÁN			SO SÁNH (%)		
	TỔNG SỐ	ĐTPT	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	ĐTPT	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	ĐTPT	THƯỜNG XUYỀN
B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
TỔNG CHI	26,043,762	20,610,714	5,433,048	26,313,004	20,610,714	5,702,290	101	100	105
đó:									
dục	7,612,700	7,600,000	12,700	7,612,700	7,600,000	12,700	100	100	100
tác dân quân tự vệ, an ninh	1,052,176	685,648	366,528	1,052,176	685,648	366,528			
	514,167	501,467	12,700	514,167	501,467	12,700			
ng	11,203,000	11,181,500	21,500	11,203,000	11,181,500	21,500	100	100	100
áo, thông tin	20,500		20,500	20,500		20,500	100	100	100
thanh, truyền hình	62,400		62,400	62,400		62,400	100		100
ục thể thao	20,500		20,500	20,500		20,500	100		100
ệ môi trường	439,155	264,225	174,930	439,155	264,225	174,930	100		100
oạt động kinh tế	13,900		13,900	13,900		13,900	100		100
ộng của cơ quan quản lý	4,092,279	377,874	3,714,405	4,371,304	377,874	3,993,430	107	100	108
c, Đảng, đoàn thể	498,266		498,266	487,536		487,536	98	98	98
tác xã hội	21,500		21,500	22,447		22,447	104		104
n sách cấp trên	-		-	-		-			
ên nguồn ngân sách sang	493,219		493,219	493,219		493,219			

NGƯỜI LẬP

Hoàng Thị Toàn

Hoàng Thị Toàn

PM. UBND XÃ NAM TRUNG



CHỦ TỊCH

NGUYỄN VĂN BẾN

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NAM TRUNG**

Biểu số 116/CK TC-NSNN

CÁN ĐỐI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 71 /QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2023 của UBND xã Nam Trung)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Nội dung	Quyết toán	Nội dung	Quyết toán
Tổng số thu	26,313,004	Tổng số chi	26,313,004
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	365,054	I. Chi đầu tư phát triển	20,610,714
		1. Chi Xây dựng cơ bản	
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	7,136,703	2. Chi đầu tư phát triển khác	
		II. Chi thường xuyên	5,209,071
III. Thu bổ sung	18,416,009	III Chi chuyển nguồn của NSX sang năm sau (nếu có)	493,219
- Bổ sung cân đối	2,523,570		
- Bổ sung có mục tiêu	15,892,439		
IV. Thu kết dư ngân sách năm trước		IV. Chi nộp trả ngân sách cấp trên	
V. Thu viện trợ			
VI. Thu chuyển nguồn từ năm trước sang của NSX (nếu có)	395,238		
Kết dư ngân sách			

NGƯỜI LẬP BIỂU

Hoàng Thị Toàn

TAM UBND XÃ NAM TRUNG



CHỦ TỊCH
NGUYỄN VĂN BỀN

(Kèm theo Quyết định số: 74/QĐ-UBND, ngày 31 tháng 7 năm 2023 của UBND xã Nam Trung)

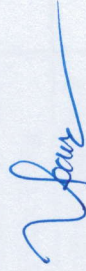
Đơn vị: Triệu đồng

[illegible]

NỘI DUNG	Thời gian khởi công - hoàn thành		Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/2022	Giá trị đã thanh toán năm 2022			
			Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân		Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
								Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
ân vận động			-	-	-	-	-	-	
trạm y tế				-					
an lập, nhà khám chữa bệnh 2 ung Trạm Y tế xã Nam Trung	11./2017	05./2018	5,579.6		5,579.6	-	501.5	-	
ân vườn công tường rào Trạm y à xã Nam Trung	08./2018	10./2018	1,178.1		1,178.1		329.9		
hà để xe và ngôi chờ tiêm phòng ạm y tế xã Nam Trung	02./2021	03./2021	172.8		172.8	0.3	0.3		
Công trình khác			66.8		66.8	66.8	66.8	-	
uy hoạch trường Tiểu học xã Nam trung	06./2021	06./2021	66.8		66.8				
Công trình khởi công mới			10,314.4		9,915.1	4,875.3	4,875.3		
Đường giao thông			1,160.2		1,160.2	300.0	300.0		
Hoàn thiện mặt đường kết nối điểm dân cư phía bắc thôn Mạn Đề với tỉnh lộ 390 từ KM4+177 đến Km4+665	12./2022	12./2022	1,160.2		1,160.2	300.0	300.0		
Trường học			8,386.6		7,987.3	4,000.0	4,000.0		
Nhà lớp học 3 tầng 18 phòng trường Tiểu học GD2 trường Tiểu học xã Nam Trung	04./2022	12./2022	8,386.6		7,987.3	4,000.0	4,000.0		
Bãi rác tập trung			456.5		456.5	264.2	264.2		
Hố ủ rác và điểm trung chuyển rác xã Nam Trung	04./2022	05./2022	456.5		456.5	264.2	264.2		
Các công trình khác			311.1		311.1	311.1	311.1		
Quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang thôn Thượng Dương	11./2022	11./2022	124.6		124.6	124.6	124.6		

T	NỘI DUNG	Thời gian khởi công - hoàn thành		Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/2022	Giá trị đã thanh toán năm 2022			
				Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân		Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
									Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
	Quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang thôn Mạn Đề	11./2022	11./2022	104.1		104.1	104.1			
	Quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang thôn Thụy Trà	11./2022	11./2022	82.4		82.4	82.4			

NGƯỜI LẬP


Hoàng Thị Toàn

TM. UBND XÃ NAM TRUNG


CHỦ TỊCH
NGUYỄN VĂN BẾN

QUYẾT TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

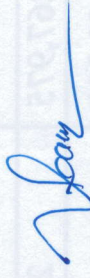
(Kèm theo Quyết định số 41 /QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2023 của UBND xã Nam Trung)

Đơn vị: 1.000 đồng

T	NỘI DUNG	DỰ TOÁN		QUYẾT TOÁN		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	TỔNG THU						
	Các khoản thu 100%	50,066,651	26,043,762	50,346,982	26,313,004	101%	101%
1	Phí, lệ phí	85,000	85,000	392,507	365,055	462%	429%
2	Công sản khác	27,000	27,000	37,674	37,674	140%	140%
	hồi đất	40,000	40,000	36,656	36,656	92%	92%
3	ng nghiệp		-		-		
4	định		-		-		
	Thu từ tài sản được xác lập quyền		-		-		
	sở hữu của nhà nước theo quy định		-		-		
	định		-		-		
	chức, cá nhân		-		-		
	Thu khác	18,000	-	267,975	267,975		
	lệ phần trăm (%)		18,000	50,202	22,750	279%	126%
	Các khoản thu phân chia	31,159,674	7,136,785	31,143,228	7,136,702	100%	100%
	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	338,169	338,169	413,541	411,541	122%	122%
	từ hộ gia đình	189,169	189,169	216,995	216,995	115%	115%
	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ		-		-		
	kinh doanh	19,000	19,000	18,000	16,000	95%	84%

T	NỘI DUNG	DỰ TOÁN		QUYẾT TOÁN		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	Lệ phí trước bạ nhà, đất	130,000	130,000	178,546	178,546	137%	137%
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	30,821,505	6,798,616	30,729,687	6,725,161	100%	99%
	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)		-		-		
	Thu chuyển nguồn	395,238	395,238	395,238	395,238	100%	100%
	Thu kết dư ngân sách năm trước		-	-	-		
	trên	18,426,739	18,426,739	18,416,009	18,416,009	100%	100%
	Thu bổ sung cân đối ngân sách	2,534,300	2,534,300	2,523,570	2,523,570	100%	100%
	Thu bổ sung có mục tiêu	15,892,439	15,892,439	15,892,439	15,892,439	100%	100%

NGƯỜI LẬP


Hoàng Thị Toàn

TM. UBND XÃ NAM TRUNG



CHỦ TỊCH
NGUYỄN VĂN BẾN

(Kèm theo Quyết định số: 74 /QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2023 của UBND xã Nam Trung)

Đơn vị: 1.000 đồng

Đơn vị: 1.000 đồng

T	NỘI DUNG	KẾ HOẠCH			THỰC HIỆN		
		Thu	Chi	Chênh lệch	Thu	Chi	Chênh lệch
	TỔNG SỐ						
1	Các quỹ tài chính ngoài ngân sách						
2	Các hoạt động sự nghiệp						
	Chợ						
	Bến bãi						

TM. UBND XÃ NAM TRUNG



Hoàng Thị Toàn